

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” giai đoạn 2022-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027; Kế hoạch số 46/KH-UBND, ngày 15/3/2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang” (gọi tắt là Đề án 938). Ban Chỉ đạo ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 938 giai đoạn 2022-2027, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao kiến thức, kỹ năng và phát huy vai trò chủ động của phụ nữ tham gia giải quyết có hiệu quả một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ, nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát huy vai trò chủ động của phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

2. Yêu cầu

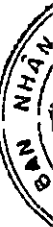
- Triển khai thực hiện Đề án phải dựa trên quan điểm lấy phụ nữ làm trung tâm là chủ thể hành động và là đối tượng thụ hưởng, đảm bảo giải quyết được một số vấn đề xã hội liên quan tới phụ nữ phải gắn với nhu cầu và mong muốn của phụ nữ.

- Các hoạt động triển khai Đề án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thiết thực và phù hợp với tình hình thực tế địa phương; chủ động huy động nguồn lực triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường công tác phối hợp, phát huy vai trò của các cơ quan/tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- Phần đầu có 591.463 trở lên hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng, vai



trò của phụ nữ trong bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, trong đó 60% thực hiện chuyển đổi hành vi.

- Có 95% cán bộ chuyên trách của các cơ quan tham gia triển khai đề án được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội ưu tiên.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ 4.000 đối tượng phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc vi phạm đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động có chuyển biến tích cực về hành vi.

- Phần đầu có ít nhất 160.000 phụ nữ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới, sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực.

- Hàng năm, không để xảy ra các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Hội Liên hiệp Phụ nữ không lên tiếng kịp thời.

- Có 100% xã, phường, thị trấn xây dựng ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng; qua đó làm cơ sở đề xuất chính sách.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, phát hành các tài liệu tuyên truyền phù hợp với các đối tượng phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, gồm: Giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới; mất cân bằng giới tính khi sinh; an toàn cho phụ nữ trẻ em trong gia đình; chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ; xây dựng gia đình hạnh phúc,...

+ Rà soát nhân rộng hoặc xây dựng mới tài liệu tuyên truyền theo chủ đề can thiệp. Bên cạnh đó, tiếp nhận triển khai các tài liệu, sản phẩm truyền thông có liên quan của các cấp, các ngành.

+ Tổ chức xây dựng các phóng sự, tin thời sự, video clip ngắn; sáng tác tiểu phẩm, kịch ngắn..., về rèn luyện phẩm chất đạo đức, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và bạo lực gia đình, giáo dục làm cha, mẹ.

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức, kênh truyền thông, giáo dục tại cộng đồng phù hợp với từng nhóm đối tượng của đề án theo phạm vi can thiệp của Đề án.

+ Phần đầu hàng năm, mỗi huyện, thành phố tổ chức ít nhất một sự kiện truyền thông xã hội, vận động phụ nữ tham gia giải quyết vấn đề xã hội ưu tiên. Vận động, thu hút sự tham gia của những người có uy tín vào hoạt động truyền thông, giáo dục.

+ Xây dựng các thông tin chuyên đề, các sản phẩm đặc thù về rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục cha mẹ, phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng. Chú trọng truyền thông bằng điển hình tích cực và thực hiện tư liệu hóa mô hình, điển hình, cách làm hay trong quá trình truyền thông.

- Xây dựng và phát huy mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên tại cộng đồng trong chuyên tải thông điệp truyền thông về giáo dục phẩm chất đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục làm cha mẹ, an toàn thực phẩm; phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới đến các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau, vận động, hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi hành vi.

2. Xây dựng, duy trì và nâng cao hiệu quả các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Rà soát, đánh giá và nhân rộng các mô hình thí điểm tại 6 xã thuộc¹ 06 huyện², nâng cao hiệu quả duy trì mô hình địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, mô hình “làng quê an toàn cho phụ nữ, trẻ em”, xây dựng mô hình mới phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Kết nối với các nhà tạm lánh để bảo vệ, hỗ trợ các nạn nhân bị bạo lực gia đình tại địa phương.

- Cung cấp số điện thoại đường dây nóng trong toàn quốc (1900 9696 80), hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới; phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành liên quan hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình một cách bền vững.

- Thí điểm xây dựng mô hình tổ tư vấn, câu lạc bộ tư vấn cộng đồng hỗ trợ phù hợp với các nhóm đối tượng phụ nữ. Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối các dịch vụ sẵn có, nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ giảng viên nguồn cấp tỉnh, báo cáo viên các cấp. Tiếp nhận tài liệu dành cho giảng viên do Trung ương cung cấp và kịp thời cho đội ngũ giảng viên và báo cáo viên các cấp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thông tin cho đội ngũ giảng viên nguồn, các sở, ban, ngành và cán bộ các cơ quan Hội LHPN các cấp tham gia triển khai thực hiện Đề án. Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên tuyên truyền về các nội dung của Đề án tại địa phương về giáo dục đạo đức,

¹ Xã Phú Lợi, huyện Giang Thanh; xã Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng; xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao; xã Bình Giang huyện Hòn Đất.

² Huyện Giang Thành, U Minh Thượng, An Biên, Giồng Riềng, Gò Quao và Hòn Đất

giáo dục ý thức pháp luật; phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới; mất cân bằng giới tính khi sinh; giáo dục cha, mẹ trong chăm sóc và phát triển trẻ em; chăm sóc sức khỏe phụ nữ; xây dựng gia đình hạnh phúc

- Tổ chức các cuộc hội nghị/tọa đàm. Truyền thông về các nội dung liên quan đến Đề án, đồng thời cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, tuyên truyền viên và cán bộ Hội các cấp và hội viên, phụ nữ trong tỉnh.

- Hàng năm tổ chức tọa đàm, họp mặt điển hình phụ nữ tiêu biểu về tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến phụ nữ.

- Tổ chức các hoạt động tham gia, học tập mô hình trong tỉnh, trong nước về sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.

4. Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội; nghiên cứu, đề xuất chính sách; giám sát việc thực thi pháp luật về các chủ đề của Đề án.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu đề xuất chính sách hoặc đề xuất sửa đổi bổ sung một số quy định pháp luật để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ.

- Phát huy vai trò của phụ nữ trong giám sát việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc và giáo dục trẻ em, xâm hại trẻ em và kiểm soát mất cân bằng giới tính sau khi sinh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực giới và bạo lực gia đình phục vụ cho hoạt động xây dựng chương trình, kế hoạch của tỉnh liên quan Đề án.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh

- Theo dõi, giám sát kết quả triển khai thực hiện Đề án (đánh giá đầu vào - đầu ra); duy trì chế độ báo cáo định kỳ và các kênh thông tin, báo cáo từ các địa phương.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch Đề án tại các địa phương theo giai đoạn của Đề án, theo quy chế giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

- Hàng năm đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Đề án, đánh giá giai đoạn 2 và tổ chức tổng kết thực hiện Đề án.

6. Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc vận động nguồn lực để triển khai các hoạt động của Đề án.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kết quả, vận động nguồn lực xã hội hóa để triển khai các hoạt động của Đề án trên địa bàn tỉnh. Gắn kết hoạt động Đề án với các chương trình, dự án, kế hoạch của các sở, ngành, đoàn thể và địa phương

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm vận động, hỗ trợ nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí thực hiện Đề án Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2 (2022- 2027) trên địa bàn tỉnh Kiên Giang được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Hàng năm các sở, ngành, cơ quan, địa phương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng dự toán và trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí.

- Nguồn kinh phí huy động hợp pháp từ các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan Thường trực - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Là cơ quan đầu mối thực hiện Đề án; tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí hàng năm. Chủ trì, phối hợp đồng bộ với các sở, ngành có liên quan, Tổ Chỉ đạo đề án cấp huyện tổ chức triển khai các hoạt động theo kế hoạch; kịp thời tham mưu kiện toàn khi thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc Đề án có thay đổi.

- Xây dựng các mô hình, nhằm tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kiến thức, kỹ năng về các nội dung thuộc phạm vi Đề án can thiệp và kịp thời tuyên truyền, cách làm hay, sáng tạo gương điển hình và các hoạt động Đề án trên chuyên mục, chuyên trang Phụ nữ theo định kỳ và trên Trang Thông tin điện tử, Thông tin Phụ nữ và Bản tin sinh hoạt tổ phụ nữ của Hội LHPN tỉnh.

- Lồng ghép việc triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, dự án của Hội. Hướng dẫn chỉ đạo Hội LHPN các cấp xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động Đề án và tham mưu Tổ Chỉ đạo cấp huyện tổ chức triển khai các hoạt động tại địa phương gắn với nhiệm vụ công tác Hội hàng năm.

- Phối hợp các sở, ban ngành liên quan tổ chức kiểm tra giám sát và đánh giá kết quả; Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo theo quy định; Tổng hợp báo cáo kết quả năm, giai đoạn và báo cáo tổng kết cho Ban Chỉ đạo Đề án 938 tỉnh.

- Huy động sự hỗ trợ về nguồn lực để triển khai, thực hiện Đề án.

2 Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ Chỉ đạo Đề án cấp huyện

2.1. Sở Tài chính



- Tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối nguồn kinh phí thực hiện hoạt động Đề án 938 trong khả năng ngân sách hàng năm để đảm bảo tiến độ thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án cấp tỉnh và các địa phương.

2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, hạn chế bạo lực học đường, tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, an toàn thực phẩm; đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo, công tác viên phụ trách công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.

- Phối hợp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên trong nhà trường.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng thời lượng tuyên truyền, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên trang thường kỳ tuyên truyền về các vấn đề đạo đức xã hội bức xúc liên quan đến phụ nữ; về phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ; về vai trò của phụ nữ trong giáo dục đạo đức xã hội và gia đình.

2.4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Lồng ghép triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án trong quá trình thực hiện Đề án Đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; Chỉ thị số 11/CT-TTg, ngày 29/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

2.5. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và thành viên, tổ giúp việc Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp; lồng ghép các hoạt động Đề án với kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030.

- Phối hợp với Hội LHPN tỉnh, các ngành liên quan hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình nhà tạm lánh, ngôi nhà an toàn và tổ chức truyền thông giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại cộng đồng, nhất là phòng, chống xâm hại trẻ em.

2.6. Sở Y tế

10/10/2017

Tăng cường quản lý nhà nước về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, an toàn thực phẩm; lồng ghép việc thực hiện Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016–2025, phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường tập huấn khoa học kỹ thuật cho phụ nữ, hướng dẫn sản xuất an toàn, sản xuất sạch; hướng dẫn phụ nữ phòng, chống thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi mô hình sinh kế thích ứng biến đổi khí hậu. Phối hợp triển khai các nhiệm vụ khác của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

2.8. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, chỉ đạo, định hướng về nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.

2.9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn:

+ *Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh:* Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao kiến thức, kỹ năng cho viên chức, công chức và người lao động nhất là các doanh nghiệp, các khu công nghiệp về giáo dục làm cha mẹ, an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới và giáo dục chăm sóc trẻ em, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan, lồng ghép các hoạt động của Đề án với các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

+ *Tỉnh đoàn:* phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên trong nhà trường và giáo dục đạo đức cho thanh, thiếu niên, tổ chức các hoạt động tại công đồng.

2.10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

- Hàng năm rà soát kiện toàn thành viên Tổ chỉ đạo, Tổ chuyên viên giúp việc đảm bảo nhân lực để triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án. Chỉ đạo các ban ngành liên quan, Tổ Chỉ đạo cấp xã kiện toàn Tổ chỉ đạo khi có thành viên thay đổi, lồng ghép các hoạt động Đề án vào nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị và địa phương và tập trung triển khai thực hiện các hoạt động Đề án theo quy định, hỗ trợ tạo điều kiện cho Hội LHPN các cấp tổ chức tốt các hoạt động tại cơ sở

- Tổ chức huy động nguồn lực xã hội hóa để triển khai các hoạt động Đề án có hiệu quả tại địa phương.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động tại Tổ Chỉ đạo cấp xã.

Căn cứ vào Kế hoạch, các sở, ban ngành, đoàn thể và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, tham gia kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Đề án tại các cơ quan, đơn vị, địa phương khi có yêu cầu. Định kỳ báo cáo 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 938 tỉnh (Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, số 838 Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; email: btgpnkg@gmail.com)³.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2022-2027 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 938 tỉnh (Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Hà nội, TP.HCM);
- Hội LHPN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ Đề án 938 tỉnh, Tổ CV;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- P: KGVX; TH;
- Lưu: VT, ckbich.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Lưu Trung

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Lưu Trung



³ Báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6, báo cáo năm trước ngày 30/11, riêng báo cáo giai đoạn 2, báo cáo tổng kết Đề án có thông báo thời gian cụ thể.